

**UBND TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ**



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH/NGHỀ: KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Kèm theo Quyết định số 108/QĐ-CDYT ngày 15 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh)*

HÀ TĨNH, NĂM 2025

CHUẨN ĐÀ RA NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-CDYT ngày 15 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh)*

1. Thông tin chung

Tên ngành, nghề:	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
Mã ngành, nghề:	6720602
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Thời gian đào tạo:	03 năm
Số tín chỉ yêu cầu:	97
Hình thức đào tạo:	Chính quy (phương thức tích lũy tín chỉ)
Văn bằng tốt nghiệp:	Cử nhân cao đẳng

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Người kỹ thuật viên xét nghiệm y học trình độ cao đẳng có kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên ngành để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm và nhận định, phân tích kết quả các xét nghiệm cơ bản thuộc lĩnh vực: Vi sinh ký sinh trùng; hóa sinh, miễn dịch; huyết học truyền máu; giải phẫu bệnh và tế bào. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, khả năng giao tiếp hiệu quả, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong thận trọng, chính xác; khả năng tự học tập, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Kiến thức

- Trình bày được kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở làm nền tảng cho công việc kỹ thuật xét nghiệm y học;
- Giải thích được cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý; kiến thức y học chuyên ngành phục vụ cho công việc;
- Trình bày được sự tác động của môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì, cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe;
- Giải thích được nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm hóa sinh miễn dịch, huyết học truyền máu, vi sinh - ký sinh trùng, tế bào - mô bệnh học thông thường phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;
- Phân tích được nguyên tắc, phương pháp pha chế một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường;

- Giải thích được các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng, an toàn sinh học và quản lý chất lượng xét nghiệm;
- Trình bày được nội dung cơ bản trong công tác nghiên cứu khoa học;
- Vận dụng các kiến thức về chính sách, pháp luật và quy định về chuyên môn nghiệp vụ để bảo vệ quyền lợi chính đáng của cá nhân, đồng nghiệp, người bệnh và nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2.2. Kỹ năng

- Pha chế thành thạo một số dung dịch đệm, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường, sử dụng được các bộ thuốc thử (kit) phục vụ cho công tác xét nghiệm;
- Làm thành thạo các xét nghiệm cơ bản về huyết học truyền máu, hóa sinh miễn dịch, vi sinh ký sinh trùng, xét nghiệm tế bào phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;
- Định danh được các vi sinh vật gây bệnh thường gặp; nhận định và phân tích được kết quả xét nghiệm sinh hóa miễn dịch, huyết học truyền máu cơ bản; xác định được tế bào mô bệnh học trong tổn thương dạng viêm và u một số mô của cơ thể;
- Tổ chức được xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp;
- Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm;
- Kiểm soát được lây nhiễm, xử lý rác thải theo đúng quy định về an toàn sinh học phòng xét nghiệm;
- Đọc và phân tích được các loại xét nghiệm được làm ở trình độ cao đẳng;
- Ghi chép, vào sổ, thống kê các hoạt động chuyên môn theo mẫu quy định. Lưu trữ, bảo quản các tài liệu trong lĩnh vực được giao;
- Tham gia công tác quản lý phòng xét nghiệm, đảm bảo chất lượng phòng xét nghiệm;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm Y học;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát các nhân viên trong nhóm, trong tổ hoặc các sinh viên thực tập thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn xác định;
- Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân trước nhóm và cấp trên;
- Đánh giá đúng chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Tuân thủ các nguyên tắc, quy trình kỹ thuật xét nghiệm, quy trình bảo đảm chất lượng xét nghiệm; các quy định về an toàn lao động, an toàn sinh học, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng môi trường làm việc an toàn hiệu quả;
- Thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, khoa học và đúng mực trong khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Chuẩn đầu ra (CĐR) và trình độ năng lực yêu cầu của chương trình đào tạo ngành/ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học

Khung trình độ quốc gia Việt Nam 8 bậc như sau:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	TĐNL (1-8)
Lĩnh vực thực hành theo pháp luật và đạo đức nghề nghiệp		
1	CĐR 1. Hành nghề theo quy định của pháp luật	
1.1	Hành nghề theo đúng pháp luật của Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan đến hoạt động nghề nghiệp.	5
1.2	Tuân thủ quy định, quy tắc, văn hoá giao tiếp ứng xử của nơi làm việc.	5
1.3	Báo cáo các hành vi vi phạm trong chuyên môn, hành nghề với cơ quan có thẩm quyền và chịu trách nhiệm cá nhân với những báo cáo đó.	5
2	CĐR 2. Hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp	
2.1	Trân trọng nghề nghiệp của bản thân, chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định đưa ra; đặt sức khỏe, quyền lợi của người bệnh/khách hàng làm trung tâm và không phân biệt đối xử.	5
2.2	Bảo đảm sự tôn trọng, tế nhị, kín đáo trong suốt quá trình tiếp xúc với người bệnh/khách hàng từ khi lấy mẫu cho đến khi trả kết quả.	5
2.3	Tôn trọng, chân thành, không phân biệt đối xử và hỗ trợ đồng	5

	nghiệp cho các hoạt động chuyên môn.	
2.4	Thể hiện tinh thần, thái độ thận trọng, trung thực, chính xác, kịp thời và thực hành tiết kiệm, tránh lạm dụng, lãng phí trong thực hành nghề nghiệp.	5
2.5	Thể hiện tinh thần, trách nhiệm trong phân loại, xử lý chất thải, chất độc hại, đảm bảo an toàn, an ninh sinh học trong thực hành nghề nghiệp tránh gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.	5
2.6	Tuân thủ quy định bảo mật thông tin của người bệnh/khách hàng trong quá trình hoạt động chuyên môn.	5
Lĩnh vực thực hành kỹ thuật xét nghiệm y học		
3	CĐR 3. Ứng dụng các kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, bệnh học và chuyên ngành trong thực hành kỹ thuật xét nghiệm	
3.1	Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản liên quan (hoá học, sinh học, lý sinh,...) để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm.	5
3.2	Áp dụng được những kiến thức về giải phẫu, sinh lý, mô phôi, miễn dịch để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm.	5
3.3	Vận dụng được những kiến thức bệnh học để thực hiện kỹ thuật, nhận định kết quả; giải thích, tư vấn cho người bệnh/khách hàng.	5
3.4	Áp dụng những kiến thức xét nghiệm cơ bản và chuyên ngành trong thực hành nghề nghiệp xét nghiệm.	5
4	CĐR 4. Tổ chức, thực hiện được các quy trình trước xét nghiệm	
4.1	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để tổ chức, thực hiện tiếp đón, nhận phiếu yêu cầu xét nghiệm, kiểm tra, đối chiếu và xác nhận thông tin người bệnh/khách hàng.	5
4.1	Hướng dẫn, tư vấn, động viên, giải thích và thông báo cho người bệnh/khách hàng về quy trình và rủi ro có thể xảy ra trong khi lấy mẫu xét nghiệm.	5
4.3	Chuẩn bị được thiết bị, dụng cụ, vật tư, hóa chất cần thiết theo đúng quy trình quy định lấy mẫu.	5
4.4	Vận dụng kiến thức chuyên ngành, kỹ năng thực hành điều dưỡng để tổ chức, thực hiện lấy mẫu, phân loại, xử lý, bảo quản mẫu xét nghiệm đúng quy trình, kịp thời, đảm bảo chất lượng, an toàn sinh học và nhập thông tin vào hệ thống theo đúng quy trình quy định.	5
5	CĐR 5. Thực hiện đúng quy trình các xét nghiệm thông thường và phối hợp thực hiện một số kỹ thuật phức tạp trong	

	giai đoạn xét nghiệm	
5.1	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chuẩn bị thiết bị, vật tư, hóa chất, sinh phẩm phù hợp với quy trình kỹ thuật xét nghiệm.	5
5.2	Thực hiện quy trình kiểm soát chất lượng của các phương pháp xét nghiệm của phòng xét nghiệm.	5
5.3	Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm thông thường theo quy trình quy định	5
5.4	Phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện một số kỹ thuật xét nghiệm phức tạp.	5
6	CĐR 6. Thực hiện đúng các quy trình ở giai đoạn sau xét nghiệm	
6.1	Rà soát, kiểm tra kết quả xét nghiệm đảm bảo độ chính xác và tin cậy, báo cáo về những kết quả xét nghiệm nghi ngờ hoặc không phù hợp.	5
6.2	Trả kết quả xét nghiệm kịp thời tới người bệnh/khách hàng theo quy định, lưu trữ kết quả xét nghiệm, bảo mật thông tin của người bệnh/khách hàng theo quy định.	5
6.3	Lựa chọn và thực hiện quy trình lưu mẫu bệnh phẩm phù hợp với từng loại xét nghiệm.	5
7	CĐR 7. Tham gia tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng trong lĩnh vực xét nghiệm y học.	
7.1	Tham gia xác định nhu cầu, lập kế hoạch, thực hiện tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh/khách hàng và cộng đồng trong lĩnh vực xét nghiệm y học.	5
7.2	Tham gia công tác phòng bệnh, phòng chống dịch bệnh và thảm họa trong lĩnh vực xét nghiệm y học khi có yêu cầu.	5
8	CĐR 8. Giao tiếp hiệu quả với người bệnh/khách hàng và đồng nghiệp	
8.1	Nhận biết tâm lý và nhu cầu của người bệnh/khách hàng qua những biểu hiện nét mặt và ngôn ngữ.	5
8.2	Chủ động lắng nghe, giao tiếp bằng ngôn ngữ, phi ngôn ngữ; quản lý xung đột, sử dụng được các kỹ năng phù hợp để giao tiếp hiệu quả với người bệnh/khách hàng.	5
8.3	Giao tiếp hiệu quả với các đồng nghiệp trong phòng xét nghiệm, liên phòng, liên khoa, liên ngành trong hoạt động chuyên môn.	5
Lĩnh vực quản lý và đảm bảo an toàn phòng xét nghiệm		
9	CĐR 9. Tham gia quản lý và duy trì hệ thống thiết bị, vật tư, hoá chất, sinh phẩm của phòng xét nghiệm	

9.1	Tham gia quản lý, thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ thiết bị của phòng xét nghiệm thuộc lĩnh vực được giao theo đúng quy trình, quy định.	5
9.2	Tham gia tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vật tư, hóa chất, sinh phẩm theo đúng quy trình, quy định.	5
9.3	Quản lý, thống kê, báo cáo về thiết bị, vật tư, hoá chất, sinh phẩm tồn kho, không sử dụng được để xử lý, thanh lý theo đúng quy định.	5
9.4	Phát hiện, báo cáo những sai sót hoặc sự cố có liên quan đến thiết bị, vật tư, hoá chất, sinh phẩm để có hành động khắc phục phù hợp.	5
10	CĐR 10. Tham gia quản lý hệ thống tài liệu và hồ sơ trong phòng xét nghiệm	
10.1	Tham gia xây dựng, soát xét, cập nhật, bổ sung hoặc sửa đổi và lưu trữ các tài liệu phòng xét nghiệm theo quy định.	5
10.2	Tham gia công tác quản lý hồ sơ phòng xét nghiệm theo quy định.	5
11	CĐR 11. Tham gia công tác quản lý thông tin phòng xét nghiệm	
11.1	Ứng dụng, cập nhật công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng và liên thông kết quả xét nghiệm.	5
11.2	Thực hiện bảo mật, bảo đảm tính toàn vẹn của dữ liệu và thông tin trong phòng xét nghiệm;	5
11.3	Phát hiện, báo cáo, xử lý sự cố về hệ thống thông tin phòng xét nghiệm trong phạm vi được giao.	5
12	CĐR 12. Tham gia hoạt động xem xét, đánh giá để cải tiến chất lượng phòng xét nghiệm	
12.1	Định kỳ tham gia xem xét yêu cầu và sự phù hợp của các thủ tục trong hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm.	5
12.2	Tham gia xác định sự không phù hợp, các rủi ro, phân tích nguyên nhân, đề xuất để thực hiện hành động khắc phục, phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro trong thực hành xét nghiệm.	5
12.3	Tham gia thiết lập, theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu chất lượng và đề xuất kế hoạch cải tiến chất lượng phòng xét nghiệm.	5
13	CĐR 13. Đảm bảo an toàn trong thực hành xét nghiệm y học	
13.1	Sử dụng thành thạo các thiết bị phòng hộ cá nhân phù hợp với loại và mức độ nguy cơ gây mất an toàn phòng xét nghiệm.	5
13.2	Thực hiện đúng quy trình thu thập, lưu trữ, vận chuyển, xử lý	5

	chất thải sinh học, hóa chất, chất độc hoặc phóng xạ và tham gia phòng ngừa, xử lý, khắc phục sự cố mất an ninh và an toàn sinh học.	
13.3	Thực hiện đúng quy trình, quy định về an toàn điện, an toàn cháy nổ; tham gia phòng ngừa, xử lý sự cố gây bỏng nhiệt, điện giật, cháy nổ.	5
13.4	Theo dõi, ghi chép và báo cáo các trường hợp thực hành không an toàn phòng xét nghiệm theo quy định và đề xuất cải tiến thích hợp.	5
13.5	Tổ chức, thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác kiểm soát, phòng chống nhiễm khuẩn bệnh viện.	5
Lĩnh vực phát triển nghề nghiệp		
14	CĐR 14. Duy trì và phát triển năng lực nghề nghiệp	
14.1	Xác định mục tiêu phát triển nghề nghiệp và nhu cầu học tập, nâng cao trình độ, tay nghề của bản thân để xây dựng kế hoạch phát triển.	5
14.2	Học tập liên tục, suốt đời về kiến thức, kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm, ngoại ngữ và công nghệ thông tin để nâng cao năng lực thực hành nghề nghiệp.	2/6-5/8
14.3	Tham gia vào các hoạt động của tổ chức, hội nghề nghiệp, hội nghị khoa học trong nước và quốc tế để cập nhật, bổ sung kiến thức, phương pháp kỹ thuật xét nghiệm mới.	5
14.4	Quảng bá hình ảnh của ngành, lắng nghe, có tư duy phản biện, đổi mới, sáng tạo và thích ứng với những thay đổi trong quá trình hoạt động nghề nghiệp.	5
15	CĐR 15. Nghiên cứu khoa học và thực hành dựa vào bằng chứng	
15.1	Tham gia hoặc chủ trì thực hiện nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lĩnh vực xét nghiệm y học.	5
15.2	Báo cáo, chia sẻ kết quả nghiên cứu khoa học với tổ chức, đồng nghiệp và cá nhân có liên quan, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và bằng chứng y học để nâng cao chất lượng thực hành nghề nghiệp.	5

4. Định hướng vị trí việc làm sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Tiếp đón và trả kết quả;

- Tiếp nhận, lấy mẫu và xử lý mẫu;
- Xét nghiệm huyết học truyền máu;
- Xét nghiệm hóa sinh, miễn dịch;
- Xét nghiệm vi sinh ký sinh trùng;
- Xét nghiệm giải phẫu bệnh và tế bào

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ

- Chủ động học hỏi và nghiên cứu, tìm hiểu tài liệu để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Không ngừng học tập nâng cao trình độ kiến thức và rèn luyện kỹ năng thực hành.

- Có thể học lên các bậc học đại học và sau đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học.

MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo ngành/nghề Kỹ thuật Xét nghiệm y học trình độ cao đẳng

Mã HP	Tên môn học	CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	CĐR 4	CĐR 5	CĐR 6	CĐR 7	CĐR 8	CĐR 9	CĐR 10	CĐR 11	CĐR 12	CĐR 13	CĐR 14	CĐR 15
MH1	Giáo dục Chính trị	x														
MH2	Pháp luật	x														
MH 3	Tin học											x			x	
MH 4	Tiếng Anh 1,2								x						x	
MH 7	Xác suất, Thống kê YH			x												
MH 8	Sinh học và Di truyền			x												
MH 9	Vật lý ĐC và Lý sinh			x												
MH10	Hóa học			x												
MH11	Giải phẫu- Sinh lý			x												
MH 12	Giải phẫu bệnh			x												
MH 13	Sinh lý bệnh			x												
MH 14	Dược lý			x												
MH 15	ĐDCS và KSNK			x	x									x		
MH 16	Sức khỏe - Nâng cao sức khỏe & hành vi con	x	x		x			x	x							

	người – Dinh dưỡng – Tiết chế															
MH 17	Sức khỏe – Môi trường và vệ sinh – Dịch tễ các bệnh truyền nhiễm	x	x		x			x	x							
MH 18	Y đức và Tổ chức Y tế	x	x		x			x	x							
MH 19	Bệnh học cơ sở			x												
MH 20	XN cơ bản			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 21	Đảm bảo chất lượng xét nghiệm			x		x						x	x	x		
MH 22	XN Hóa sinh 1			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 23	XN Hóa sinh 2			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 24	Ký sinh trùng 1			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 25	Ký sinh trùng 2			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 26	Ký sinh trùng 3			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 27	Vi sinh 1			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 28	Vi sinh 2			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 29	Vi sinh 3			x	x	x	x			x	x		x		x	
MH 30	Hóa phân tích		x													
MH 31	Huyết học tế bào			x	x	x	x			x	x		x		x	

MH 32	Huyết học đông máu-truyền máu			X	X	X	X			X	X		X		X	
MH 33	Nghiên cứu khoa học															X
MH 34	TH xét nghiệm 1		X	X	X	X	X			X	X		X		X	
MH 35	TH xét nghiệm 2		X	X	X	X	X			X	X		X		X	
MH 36	TH xét nghiệm 3		X	X	X	X	X			X	X		X		X	
MH 37	Thực tế ngành	X	X	X	X	X	X			X	X		X		X	